

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HS-ST
Ngày 20-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Tư;

Bà Lương Thị Phượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Ma Văn C1, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 03 tháng 7 năm 1987 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B1, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn P1, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Thế C2 (tên gọi khác: Ma Văn S1) và bà Đỗ Thị T3 (đã chết); có vợ là Lý Thị N1 (đã ly hôn năm 2016) và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 52/2015/HSST ngày 25/9/2015 Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 25/8/2017, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2021, tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. NLC1; vắng mặt.

2. NLC2; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lý Văn Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Văn C1 nghiện chất ma túy, từ khoảng đầu tháng 5/2021, Ma Văn C1 đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 06/6/2021, Ma Văn C1 một mình đến ngã ba P2, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy cho bản thân sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Đến nơi, Ma Văn C1 đi bộ xuống khu vực bờ suối gặp trao đổi mua 1.000.000 (một triệu) đồng tiền ma túy với một người đàn ông tên T5 khoảng 42 tuổi (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) được 01 (một) gói nhỏ ma túy Heroine. Sau đó, Ma Văn C1 lên đường quốc lộ đón xe về thôn P1, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn vào một ngôi nhà bỏ hoang, lấy số ma túy vừa mua được dùng cảnh cây khô nghiền ra và chia thành 15 (mười lăm) gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ngang; Ma Văn C1 sử dụng hết 02 (hai) gói ma túy. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, NLC1, sinh năm 1982, cư trú tại: Thôn B2, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến mua với Ma Văn C1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm) đồng. Số ma túy còn lại Ma Văn C1 để 03 (ba) gói vào trong 01 (một) mảnh giấy vệ sinh màu trắng và gói lại cho vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu “Hoàn Kiếm” còn 09 (chín) gói ma túy Ma Văn C1 gói trong 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng và để ở dưới gối trên phản rồi đi ngủ. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, Tổ công tác Đồn Biên phòng N2 phối hợp với Công an xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa Ma Văn C1 và tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Ma Văn C1: 12 (mười hai) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong một phong bì có in chữ "ĐỒN BIÊN PHÒNG N2"; số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng (do bán ma túy cho NLC1 mà có); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt, số IMEI1: 8607390362358**, IMEI2: 8607390362358**, bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng hiệu “Hoàn Kiếm”; 02 (hai) mảnh giấy vệ sinh màu trắng.

Ngoài ra, Ma Văn C1 khai nhận: Bản thân đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ ngày 05/6/2021, Ma Văn C1 đã bán cho NLC2, sinh năm 1991, cư trú tại: Thôn N3, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; số tiền này bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận giám định số 207/KL-PC09 ngày 07/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,299 gam (đã trừ bì)”.

Tại cơ quan điều tra, anh NLC2 khai ngày 05/6/2021 được mua với Ma Văn C1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; NLC1 khai ngày 06/6/2021 được mua với Ma Văn C1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Ma Văn C1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận bản thân đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và biết là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ma Văn C1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng hiệu “Hoàn Kiếm”; 02 (hai) mảnh giấy vệ sinh màu trắng; tịch thu số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng, truy thu đối với bị cáo số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại bên trong lắp 02 (hai) sim. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, khởi điểm của khung hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 06/6/2021, Tổ công tác Đoàn Biên phòng N2 phối hợp với Công an xã T2 đang làm nhiệm vụ tại thôn P1, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Ma Văn C1

đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,299 gam chất ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ma Văn C1 đã hai lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể: Ngày 05/6/2021 trực tiếp bán cho NLC2 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng và ngày 06/6/2021 bán cho NLC1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ma Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy cho bản thân sử dụng và để kiếm lời, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 2013 đến nay; đã bị kết án, tuy đã được xóa án tích nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 10/6/2021 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng hiệu “Hoàn Kiếm”; 02 (hai) mảnh giấy vệ sinh màu trắng, là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không sử dụng được; tịch thu 100.000 (một trăm nghìn) đồng của bị cáo và truy thu đối với bị cáo 100.000 (một trăm nghìn) đồng do phạm tội mà có để nộp

ngân sách Nhà nước; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại bên trong laptop 02 (hai) sim là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông tên T5 bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[13] Những người đã mua ma túy với Ma Văn C1 là NLC1 và NLC2, Cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy nên không có cơ sở để xử lý; Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để quản lý theo quy định.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b, c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn C1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Văn C1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 06/6/2021.

3. Về biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Ma Văn C1 số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng.

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,197 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì niêm phong có in chữ “ĐỒN BIÊN PHÒNG N2” có chữ cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lại mới và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng hiệu “Hoàn Kiếm”;
- 02 (hai) mảnh giấy vệ sinh màu trắng.

4.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng đã tạm giữ của Ma Văn C1, được để trong 01 (một) phong bì niêm phong in chữ “ĐỒN BIÊN PHÒNG N2” có chữ cùng tên của giám định viên Vy Thành S2; Nguyễn Xuân Đ.

4.3. Trả lại cho bị cáo Ma Văn C1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt, IMEI1: 8607390362358**, IMEI2: 8607390362358** bên trong lắp 02 (hai) sim Viettel.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Ma Văn C1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh